

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÐ
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: **30/2019/HSST**

Ngày: 03/7/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÐ TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Bà: Trương Thị Việt Nga

Các Hội thẩm nhân dân: Bà: Điều Thị Hương

Ông: Đoàn Mạnh Quang

- Thư ký phiên tòa:

Bà: Nông Thúy Hằng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BÐ tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Ngọc Ánh – Kiểm sát viên

Trong ngày 03 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện BÐ, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2019/HSST ngày 08 tháng 5 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2019/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số: 18/2019/QĐ-HS ngày 17/6/2019; Đối với bị cáo:

NGUYỄN THỊ N – Sinh năm: 1982; HKTT: Thôn 2, xã Thiện Hưng, huyện BÐ, tỉnh Bình Phước; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 04/12; con ông Nguyễn Văn Tứ và bà Đỗ Thị Tám; Gia đình bị cáo có 03 người em (lớn nhất sinh năm 1984, nhỏ nhất sinh năm 1989); bị cáo có chồng tên Nguyễn Thanh Bình và 02 người con (lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2006); tiền án: Không, tiền sự: Ngày 12/12/2017 bị UBND tỉnh Bình Phước ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 3228/QĐ-XPHC ngày 12/12/2017, số tiền 70.000.000đ (bảy mươi triệu đồng) đối với bị cáo về hành vi buôn bán hàng cấm (thuốc lá điều nhập lậu). Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 28/01/2019 đến nay (có mặt).

- Những người làm chứng:

+ Phạm Văn H, sinh năm: 1985; địa chỉ: Thôn 2, xã Thiện Hưng, huyện BÐ, tỉnh Bình Phước (vắng mặt)

+ Tạ Tấn S, sinh năm: 1995; địa chỉ: Ấp 5, xã Thanh Hòa, huyện BÐ, tỉnh Bình Phước (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 08/01/2019, tại khu vực thôn 5, xã Thiện Hưng, huyện BD, tỉnh Bình Phước, Nguyễn Thị N mua của một người đàn ông Campuchia (không rõ lai lịch) 14 bịch pháo nổ, hình cầu, vỏ bằng nhựa, có nhiều màu sắc, dạng quả bóng đá, có tổng trọng lượng là 3,1 (ba phẩy một) kilogam với tổng số tiền là 750.000 (bảy trăm năm mươi nghìn đồng) để bán kiếm lời. Sau đó N mang theo số pháo trên lên xe ô tô khách biển số 93B – 008.44 do lái xe Phạm Văn H điều khiển để đi về Bình Dương. Khi đi đến ấp 1, xã Thanh Hòa, huyện BD thì bị Công an huyện BD kiểm tra phát hiện bắt giữ cùng tang vật.

Kết luận giám định số 1019/C09B ngày 21/01/2018 của Phân viện KHHS Bộ Công an tại thành phố Hồ Chí Minh, xác định: 14 bịch pháo nổ, hình cầu, vỏ bằng nhựa, có nhiều màu sắc, dạng quả bóng đá là pháo nổ, khi đốt phát ra tiếng nổ lớn. Trọng lượng là 3,1kg.

Cáo trạng số 28/CT-VKS ngày 06 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện BD truy tố bị cáo Nguyễn Thị N về tội "Buôn bán hàng cấm" quy định tại điểm e khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BD sau khi xem xét các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như trong nội dung bản cáo trạng và đề nghị HĐXX tuyên:

- *Về tội danh và mức hình phạt:* Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị N về tội "Buôn bán hàng cấm" quy định tại điểm e khoản 1 Điều 190; điểm s, n khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự và đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo từ 12(mười hai) đến 15(mười lăm) tháng tù, cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách gấp đôi.

- *Về vật chứng:* Đề nghị HĐXX áp dụng các điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên: Tịch thu tiêu hủy 0,4 kilôgam pháo còn lại.

- *Về trách nhiệm dân sự:* Không đặt ra xem xét.

Bị cáo không tham gia tranh luận, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện BD, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện BD, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng; người bị hại cũng không có

khieu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Với mục đích tư lợi muốn kiếm lời một cách N chóng, vào ngày 08/01/2019 bị cáo N đã thực hiện hành vi mua 3,1 kg pháo nổ của một người Capuchia (không rõ nhân thân lai lịch) tại thôn 5, xã Thiện Hưng, huyện BD, tỉnh Bình Phước với tổng giá tiền là 750.000đ (bảy trăm năm mươi nghìn đồng). Khi đang trên đường vận chuyển đi xuống tỉnh Bình Dương để tiêu thụ thì đến khu vực ấp 1, xã Thanh Hòa, huyện BD bị cáo bị lực lượng công an huyện BD phát hiện bắt giữ cùng tang vật.

Kết luận giám định số 1019/C09B ngày 21/01/2018 của Phân viện KHHS Bộ Công an tại thành phố Hồ Chí Minh, xác định: Các mẫu thu gửi giám định là pháo nổ, khi đốt phát ra tiếng nổ lớn, liên tục.

Mặc dù, hành vi trên của bị cáo chưa đủ định lượng để cấu thành tội phạm (chỉ 3,1kg). Tuy nhiên, trước đó ngày 12/12/2017 bị chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 3228/QĐ-XPHC số tiền 70.000.000đ (bảy mươi triệu đồng) đối với bị cáo về hành vi buôn bán hàng cấm (thuốc lá điều nhập lậu) bị cáo chưa chấp hành xong. Vì vậy, hành vi vi phạm hành chính trước đó của bị cáo đã trở thành yếu tố định tội đối với bị cáo theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định:

“1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 244, 246, 248, 251, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)....

b)....

c) Sản xuất, buôn bán pháo nổ từ 06kilôgam đến dưới 40 kilôgam

d)...

đ)...

e) Sản xuất, buôn bán hàng hóa dưới mức quy định tại các điểm a, b, c, d và đ khoản này nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về một trong các hành vi quy định tại Điều này hoặc tại một trong các điều 188, 189, 191, 192, 193, 194, 195, 196 và 200 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về một trong các tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm”.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Buôn bán hàng cấm" quy định tại điểm e khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng số: 28/CT-VKS ngày 06 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện BD đã truy tố bị cáo là đúng hành vi, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến hoạt động quản lý của Nhà nước đối với các mặt hàng Nhà nước cấm kinh doanh, gây ra mất trật tự trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Bị cáo là người năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ pháo nổ là một trong những

chất cháy nổ là hàng cấm kinh doanh, nhưng vì ham lợi nhuận, vì lợi ích của bản thân mà bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đang mang thai (tuần thứ 38 của thai kỳ); bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn; bị cáo có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, n khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xét thấy, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, cụ thể; không có tình tiết tăng nặng; bị cáo có khả năng tự cải tạo được chỉ cần giao bị cáo về địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ tính răn đe, giáo dục bị cáo, thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước đối với người phạm tội.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 12/12/2017, bị cáo bị Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 3228/QĐ-XPHC số tiền 70.000.000đ (bảy mươi triệu đồng) đối với bị cáo về hành vi buôn bán hàng cấm (thuốc lá điều nhập lậu) bị cáo chưa chấp hành. Tuy đây không phải là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo nhưng cho thấy ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo không tốt. Vì vậy, cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Đối với người đàn ông Campuchia đã bán số pháo trên cho bị cáo, Cơ quan cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục xác minh và xử lý khi có căn cứ.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Không đề cập giải quyết.

[8] Xét đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của HĐXX; HĐXX chấp nhận.

[9] Về vật chứng:

Đối với 3,1 kilôgam pháo gồm: 14 bịch pháo, ngày 21/01/2019 Cơ quan điều tra trích mẫu pháo để trưng cầu giám định hết 0,45kg; đồng thời ngày 01/02/2019, Cơ quan CSĐT công an huyện BD đã ra quyết định xử lý vật chứng tiêu hủy 2,25 kg pháo (tại Quyết định xử lý vật chứng số: 22/2019).

Đối với 0,4 kg số pháo còn lại là vật chứng của vụ án, cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí: Áp dụng Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị N phạm tội "Buôn bán hàng cấm"

- Áp dụng điểm e khoản 1 Điều 190; các điểm s, n khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự

Xử phạt Nguyễn Thị N 15 (mười lăm) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 30(ba mươi) tháng, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Thị N về Ủy ban nhân dân xã Thiện Hưng, huyện BD, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ của Luật thi hành án hình sự 02(hai) lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

[2] Vật chứng; Áp dụng điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy 0.4 kg pháo nổ niêm phong trong hộp giấy là hàng hóa nhà nước cấm kinh doanh cần tịch thu tiêu hủy.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 0007582 ngày 16/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện BD).

[3] Án phí: Áp dụng Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sơ thẩm.

[4] Quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện BD;
- THADS huyện BD;
- CQCSĐT CA huyện Bù Đốp;
- CQ THAHS CA huyện Bù Đốp;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Trương Thị Việt Nga